TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2025/HSST
Ngày 06/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- Đ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Đoàn

2. Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- Điện Biên

- Đại diện VKSND khu vực 1- Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Tùng L - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1- Đ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2026/HSST ngày 12/01/2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2026/QĐXX-HS ngày 26/01/2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn H.** Tên gọi khác: Không có tên gọi khác;

Sinh năm: 1994; tại Điện Biên; Giới tính: Nam,

Nơi ĐKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản H, xã M, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lò Văn C và bà Lò Thị Á; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị toà án nào xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Lò Văn H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2025 đến nay có mặt tại phiên Toà.

2. Họ và tên:Lò Văn C.Tên gọi khác: Bị cáo không có tên gọi khác; Sinh năm 1992, tại tỉnh Điện Biên;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản C, xã M, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông Nghiệp; Trình độ văn hoá: 09/12 phổ thông; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lò Văn Ồ (đã chết); Con bà: Lò Thị Th; Có vợ: Lò Thị H (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/11/2021 bị TAND quận C, thành phố H xử 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" . Ngày 30/7/2022 chấp xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2025, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

3.Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn C sinh năm 1971: Trú tại: Bản H, xã M, tỉnh Điện Biên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/10/2025, tại nhà ở của gia đình Lò Văn Chung thuộc bản Có, xã M, tỉnh Điện Biên C đã rủ Lò Văn H cùng góp tiền mua ma túy sử dụng H đồng ý. Ch góp 1.400.000đ, còn Hương góp 200.000đ tổng 1.600.000đ. Sau đó Hương điều khiển xe môtô đi lên xã Xa D, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma tuý. Khi đến đoạn đường thuộc xã Xa D thì H gặp và hỏi mua được của 1 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 192 viên nén màu hồng và 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng đều được đựng trung túi nilon màu xanh miệng túi có nẹp bấm kín với giá 1.600.000đ. Mua được ma tuý H cầm giấu vào lòng bàn tay trái rồi quay về. Hồi 23 giờ 10 phút cùng ngày khi Hương đang đi về đến bản H, xã M thì bị tổ công tác Công an xã M làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang tu giữ trong lòng bàn tay trái 01 túi nilon màu xanh bên trong có 192 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine có khối lượng 1,94gam cùng chiếcxe moto. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn C. Tại Cơ quan điều tra Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phù hợp với lời khai của Lò Văn H.

Quá trình điều tra xác định Lò Văn H và Lò Văn C đang trong thời hạn điều trị cai nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế Methadone, trước đó vào ngyà 29/10/2025 Lò Văn H và Lò Văn C mỗi người đã mua được 02 viên Methamphetamine bị sứt mẻ không xác định được khối lượng của 1 người đàn ông không quen biết và sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số 1077,1078/KL- KTHS ngày 07/11/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Trong nước tiểu của Lò Văn H và Lò Văn C gửi giám định có tìm thấy chất ma tuý: Loại Methamphetamine

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 31/10/2025 đã xác định: Cân tổng 192 viên nén màu hồng nghi ma tuý tổng hợp có khối lượng 18,69 gam ký hiệu M1

Cân thực tế chất màu trắng cục bột có khối lượng 1,94 gam ký hiệu M2; Gửi toàn bộ giám định mẫu M1, M2.

Tại bản kết luận giám định số 1076/KL-KTHS ngày 07/11/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Vật chứng gửi gửi giám định ký hiệu M1 thu giữ của Lò Văn H ,có khối lượng 18,69 gam là chất ma tuý: Loại Methamphetamine; ký hiệu M2 có khối

lượng 1,94gam là chất ma tuý Loại Heroine; Hoàn lại đối tượng giám định: (M1: 18,5; M2: 1,9 gam)

Tại bản kết luận giám định số 1077/KL- KTHS ngày 07/11/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Tìm thấy chất ma tuý trong mẫu nước tiểu của Lò Văn H gửi giám định Loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 1078/KL-KTHS ngày 07/11/2025 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận:Tìm thấy chất ma tuý trong mẫu nước tiểu của Lò Văn C gửi giám định Loại Heroine.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND khu vực 1- Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo H và C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử

-Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo **H**

Xử phạt bị cáo H từ 07 năm 01 tháng đến 07 năm 07 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

-Ap dụng điểm a khoản 1 Điều 256a/ BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

-Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo C

Xử phạt bị cáo C từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

-Ap dụng điểm a khoản 1 Điều 256a/ BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo C từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành là 09 năm 03 tháng đến 10 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 18,5 gam Methamphetamine và 1.9gam Heroine còn lại sau giám định; 01 túi nilon mùa xanh có nẹp bấm kín và 01 mảnh niolon màu trắng. Trả lại 01 chiếc xe moto hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn đỏ đen biểm kiểm soát 27B1-566.89 cho chủ sở hữu ông Lò Văn C

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của các bị cáo ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hồi 23 giờ 10 phút ngày 30/10/2025 tại bản H, xã M, tỉnh Điện Biên Lò Văn H, Lò Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 18,69 gam Methamphetamine và 1.94 gam Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma tuý là 20,63gam để sử dụng. Nguồn gốc số ma túy có được là do C và H góp tiền, Hương góp 200.000đ, Ch góp 1.400.000đ sau đó Hương điều khiển xe mô tô đi lên xã Xa D, tỉnh Đ mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 1.600.000đ, sau khi mua được ma túy H điều khiển xe moto về bản Hua Ná, xã M, các bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ tổng khối lượng hai chất ma tuý là 20,63gam để sử dụng của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[2]. Quá trình điều tra xác định Lò Văn H và Lò Văn C đang trong thời hạn điều trị cai nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế Methadone, trước đó vào ngày 29/10/2025 Lò Văn H và Lò Văn C mỗi người đã mua được 02 viên Methamphetamine bị sứt mẻ không xác định được khối lượng của 1 người đàn ông không quen biết và đã sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số 1077,1078/KL- KTHS ngày 07/11/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Trong nước tiểu của Lò Văn H và Lò Văn C gửi giám định có tìm thấy chất ma tuý: Loại Methamphetamine

Từ các chứng cứ nêu trên cho thấy HĐXX có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a Khoản 1 Điều 256a/ BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Lời khai của 2 bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Đ truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn xã Mường Lạn nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy, đặc biệt là việc "Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy", các bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, son vì nhu cầu của bản thân nghiện ma túy nên đã bất chấp pháp luật thực hiện. Các bị cáo đồng phạm giản đơn.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lò Văn H cho thấy.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lò Văn D cho thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã M, tỉnh Điện Điên, bị cáo học H hết lớp 9/12 nghỉ học giúp gia đình làm nông nghiệp. Chưa có tiền án tiền sự

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lò Văn C cho thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã M, tỉnh Điện Điên, bị cáo học C hết lớp 9/12 nghỉ học giúp gia đình làm nông nghiệp.

Ngày 09/11/2021 bị TAND quận C, thành phố H xử 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 30/7/2022 chấp xong toàn bộ bản án, mặc dù đã xoá án tích điều này cho thấy nhân thân bị cáo xấu.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

HĐXX xét thấy mức đề nghị của VKS là phù hợp với tính chất mức độ của các bị cáo nên chấp nhận.

[5]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét điều kiện kinh tế các bị cáo khó khăn bản thân lại nghiện chất ma tuý không có điều kiện để thi hành. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo đã gặp tại xã X đã bán ma túy cho các bị cáo, do không đủ căn cứ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[6]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[7]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c Khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 18,5 gam Methamphetamine và 1.9gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; 01 túi nilon mùa xanh có nẹp bấm kín và 01 mảnh niolon màu trắng.

Đối với chiếc xe môto hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn đỏ đen biểm kiểm soát 27B1-566.89 đăng ký mang tên ông Lò Văn C khi bị cáo H mượn xe đi không nói cho ông Châu biết đem đi mua ma tuý .Tại phiên toà ông Châu xin lại chiếc xe, do vậy cần trả lại cho chủ sở hữu ông Lò Văn C.

[8].Về án phí: Cac bị cáo là dân tộc sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn thuộc diện miễn án phí do vậy: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 58/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H và Lò Văn C đều phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H **07 (bảy)** năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy và **02 (hai)** năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 55/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội, buộc bị cáo Lò Văn H phải chấp hành là **09** (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 30/10/2025).

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C **07 (bảy)** năm **01(một)** tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy và **02 (hai)** năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 55/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội, buộc bị cáo Lò Văn C phải chấp hành là **09** (năm) **01(một)** tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 31/10/2025).

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 0,18,5 gam Methamphetamine; 1,9 gam Heroine (vật

chứng hoàn lại sau giám định); 01 túi nilon màu xanh có nẹp bấm kín và 01 mảnh nilon màu trắng.

- Trả lại ông Lò Văn C: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirus, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-566.89; số khung RLCUE1720GY015278, số máy E3T6E124784 - kèm theo 01 chìa khoá xe, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong;

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đ và phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Điện Biên, tỉnh ĐB).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/02/2026).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đi;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1- Đi;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Đội HSNV Công an tỉnh Đ;
- CQ THAHS Công an tỉnh Đ;
-Phân trại tạm giam Mường Thanh Công an tỉnh Đ;
- HS thi hành án Hình sự;
- THADS tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.
- Người liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên